TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 12/2023/QĐST- HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 10 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST - HNGĐ, ngày 24/02/2023 giữa:

- Nguyên đơn: anh Chu Minh T, sinh năm 1986.
- Bị đơn: chị Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: khu đô thị X, phố V, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/03/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Chu Minh T và chị Nguyễn Thị Phương A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Chu Minh T và chị Nguyễn Thị Phương A thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Chu Phương Mỹ Ch, sinh ngày 07/12/2018.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: anh T và chị A tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Chu Minh T và chị Nguyễn Thị Phương A tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Chu Minh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh Chu Minh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001025 ngày 23/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình. Hoàn trả cho anh Chu Minh T số tiền 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND TPNB;*
- *UBND phường N, TPN;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án văn./.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu